

BÀN VỀ TÍNH CHỦ ĐỘNG, SÁNG TẠO CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC TẠI HỘI NGHỊ HỢP NHẤT CÁC TỔ CHỨC CỘNG SẢN Ở VIỆT NAM ĐẦU NĂM 1930 (GÓC NHÌN LỊCH SỬ SỬ HỌC)

HỒ THỊ LIÊN HƯƠNG*

Tóm tắt: Tiếp cận dưới góc nhìn lịch sử sử học, bài viết tiến hành tổng nhận thức về vai trò của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trong việc triệu tập, tổ chức, chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, thành lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930. Từ đó làm rõ những thống nhất và những điểm còn bàn luận xung quanh tính chủ động, sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc tại Hội nghị này. Bài báo trình bày những nghiên cứu được tổng kết chủ yếu trên Tạp chí Lịch sử Đảng, Tạp chí Lịch sử Quân sự và Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử.

Từ khóa: Hội nghị hợp nhất; thành lập Đảng; tính chủ động sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc.

Đặt vấn đề

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930 là một sự kiện lịch sử có ý nghĩa quan trọng trong tiến trình lịch sử Việt Nam, quyết định tới vận mệnh của dân tộc. Có nhiều nhân tố dẫn tới sự ra đời của Đảng, trong đó phải kể đến vai trò không thể thay thế của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh. Không chỉ lựa chọn con đường đi cho cách mạng Việt Nam, chuẩn bị mọi điều kiện dẫn tới sự ra đời của Đảng, mà tại Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh còn thể hiện rõ tính chủ động, sáng tạo. Theo thống kê bước đầu trên ba tạp chí Nghiên cứu Lịch sử, Lịch sử Đảng và Lịch sử Quân sự về vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong hội nghị thành lập Đảng mùa Xuân 1930, chúng tôi thấy được một số nội dung sau:

1. Những nội dung thống nhất trong nghiên cứu

1.1. Nguyễn Ái Quốc chủ động, sáng tạo trong việc đặt tên Đảng và chủ trương giải quyết vấn đề Đảng trong khuôn khổ mỗi nước Đông Dương

Với vai trò là phái viên của Quốc tế Cộng sản, bằng uy tín lớn, Nguyễn Ái Quốc thuyết phục được Đông Dương cộng sản Đảng và An Nam cộng sản Đảng xóa bỏ mọi thành kiến, xung đột để hợp nhất thành một Đảng duy nhất, định tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam vào đầu năm 1930. Nguyễn Ái Quốc đã không thành lập một Đảng Cộng sản chung nhất ở Đông Dương theo chủ trương của Quốc tế Cộng sản như nội dung thư Quốc tế Cộng sản gửi các nhóm cộng sản ở Đông Dương và cũng không lấy lại tên gọi của các tổ chức cộng sản khi đó.

Năm 1964, trong hồi ký của Nguyễn Thiệu - đại biểu của An Nam cộng sản Đảng

* Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội.

tại Hội nghị hợp nhất đã kể chi tiết sự giải thích của Nguyễn Ái Quốc tại Hội nghị về tên gọi của Đảng [1, tr.7]. Theo Phạm Sang việc thành lập *Đảng Cộng sản Việt Nam* không chỉ đơn giản là đặt một tên gọi, điều đó còn có nghĩa Đảng chủ trương giải quyết các vấn đề của cách mạng trong phạm vi nước Việt Nam [2, tr.13]. Vào cuối những năm 20 của thế kỷ XX, khi mô hình Nhà nước Liên bang Xô Viết đang trở thành mẫu hình lý tưởng cho các Đảng Cộng sản và các Nhà nước trên thế giới, việc Hội nghị thành lập Đảng lấy tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam, chủ trương giải quyết vấn đề độc lập dân tộc trong phạm vi Việt Nam, đó là một quyết định “đúng cảm” [3, tr.60].

1.2. Nguyễn Ái Quốc soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng - Cương lĩnh cách mạng sáng tạo, đúng đắn, phù hợp

Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản đã thông qua nhiều văn kiện quan trọng, trong đó có *Chính cương văn tắt của Đảng, Sách lược văn tắt của Đảng*. Hai văn kiện này hợp thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. Trên ba tạp chí xuất hiện nhiều bài viết bàn về những nội dung sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong Cương lĩnh chính trị này. Có thể chỉ ra một số điểm nổi bật sau:

Thứ nhất, Cương lĩnh chính trị đầu tiên phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, xác định tính chất và nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng ở thuộc địa.

Trần Văn Hải coi vấn đề giải phóng dân tộc được Nguyễn Ái Quốc và Đảng đặt lên hàng đầu là “điểm nổi bật trong các văn kiện của Hội nghị thành lập Đảng” [4, tr.4]. Lê Mậu Hãn khẳng định ở tầm cao hơn: “Độc lập, tự do là tư tưởng cốt lõi, như viên ngọc sáng được khâm trong bản Cương lĩnh của Đảng”

[5, tr.21] và “Cương lĩnh đầu tiên của Đảng đã kết hợp biện chứng yếu tố dân tộc và giai cấp, trong đó nổi bật lên như một *điểm son sáng chói* là yếu tố dân tộc, tư tưởng độc lập, tự do. Đó là yếu tố chủ yếu quyết định tính độc đáo về tư tưởng và chủ trương chiến lược của Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam” [6, tr.24].

Việc đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu được đánh giá là hoàn toàn phù hợp với đặc điểm xã hội Việt Nam, với bản chất, đặc điểm của các tầng lớp, giai cấp trong xã hội. Theo Trịnh Nhu: “Chủ trương đó của Nguyễn Ái Quốc là kết quả của sự kết hợp nhuần nhuyễn quan điểm dân tộc và quan điểm giai cấp trong điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam trên lập trường vô sản, chứ không phải là “chỉ lo đến việc phản đế, mà quên mất lợi ích giai cấp tranh đấu” [7, tr.34].

Cơ sở để khẳng định Nguyễn Ái Quốc có những sáng tạo trong chủ trương cách mạng dân tộc dân chủ, tập trung đánh đổ đế quốc, đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu là dựa trên sự so sánh với chủ trương của Quốc tế Cộng sản [8, tr.9-11] hoặc chủ trương của Xtalin những năm 20-30 thế kỷ XX [9, tr.33].

Thứ hai, Cương lĩnh chính trị đầu tiên đã xác định đúng đắn thái độ chính trị các tầng lớp, giai cấp, đoàn kết mọi lực lượng cách mạng trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

Các tác giả dựa trên những cơ sở khác nhau để đánh giá quan điểm về tập hợp lực lượng trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên hoàn toàn đúng đắn. Doãn Hùng dựa trên nguyên tắc triết học Mác xít [10, tr.59]. Trần Văn Hải dựa trên quan điểm của Lênin [4, tr.4]. Triệu Quang Tiến, Phạm

Hồng Chương dựa trên *Tuyên ngôn* của Quốc tế Cộng sản [11, tr.17], [12, tr.9]. Hồ Tố Lương dựa trên sự so sánh với những chủ trương đưa ra tại Đại hội VI Quốc tế Cộng sản [8, tr.11-12].

Lê Ngọc cho rằng do Nguyễn Ái Quốc đã có “sự kết hợp yếu tố dân tộc với yếu tố giai cấp trong việc xem xét các vấn đề xã hội”, sự am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Việt Nam nên đã có những sáng tạo, đúng đắn trong đánh giá thái độ chính trị của các giai cấp [9, tr.33].

1.3. Nguyễn Ái Quốc sáng tạo trong phương pháp hợp nhất các tổ chức cộng sản

Trong lá thư gửi cho những người cộng sản Đông Dương của Quốc tế cộng sản (ngày 27 - 10 - 1929) nêu rõ, nhiệm vụ quan trọng nhất và cấp bách nhất của tất cả những người cộng sản Đông Dương là sớm lập một đảng cộng sản có tính chất quần chúng ở Đông Dương. Và “Đảng Cộng sản Đông Dương phải được thành lập bằng cách *tập hợp tất cả những phần tử thật sự là cộng sản* của tất cả các nhóm cộng sản” [13, tr.618-619]. Thời điểm trước Hội nghị hợp nhất diễn ra vào đầu năm 1930, theo Vũ Lân, Phương Hạnh, khi sang Hương Cảng để thành lập chi bộ của An Nam cộng sản Đảng, Hồ Tùng Mậu và Châu Văn Liêm đã viết hai bức thư (ngày 12 - 9 - 1929 và ngày 29 - 9 - 1929) gửi những người cộng sản ở Bắc Kỳ tha thiết kêu gọi thống nhất và hình thành một Đảng Cộng sản chân chính trong cả nước nhưng không có kết quả [14, tr.45]. Phạm Xanh cho rằng “ít ra đã diễn ra hai cuộc gặp mặt của đại diện hai đảng bàn về việc hợp nhất, nhưng không thành”. Nguyên nhân là do đại diện của Đông Dương cộng sản Đảng tự cho mình là những người có công trong quá trình vận động thành lập

Đảng Cộng sản, nên nhất quyết “đòi giải thể An Nam cộng sản Đảng để họ lựa chọn những người thích hợp kết nạp lại” [15, tr.57]. Trong hồi ký của Nguyễn Nghĩa (Nguyễn Thiệu) [1, tr.4-5] và nghiên cứu của Đinh Xuân Lý cũng đề cập nội dung này [16, tr.18].

Tại Hội nghị hợp nhất, Nguyễn Ái Quốc không giải thể các tổ chức cộng sản này để hợp nhất những thành phần ưu tú mà “chuyển nguyên khối các tổ chức đó vào Đảng Cộng sản Việt Nam”. Theo Phạm Xanh, Nguyễn Ái Quốc đã sử dụng phương pháp tư tưởng thích hợp là tiếp xúc với từng đoàn đại biểu riêng lẻ (thậm chí từng người) để làm công tác tư tưởng. Nguyễn Ái Quốc tiếp xúc với đoàn đại biểu An Nam cộng sản Đảng trước (đoàn này đến Hương Cảng trước), sau đó là Đông Dương cộng sản Đảng, rồi mới họp cả hai tổ chức cộng sản và tiến hành công cuộc hợp nhất một cách thuận lợi, đồng thuận cao [15, tr.57].

2. Một số nội dung có ý kiến khác nhau

2.1. Vai trò chủ động triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản của Nguyễn Ái Quốc

Khi viết về sự kiện triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, các tác giả có những ý kiến khác nhau.

Ý kiến thứ nhất, Quốc tế Cộng sản rất kịp thời và chủ động trong việc chỉ đạo thành lập một Đảng Cộng sản ở Đông Dương đầu năm 1930. Năm 1988, Nguyễn Thành khẳng định: “Quốc tế Cộng sản giao trách nhiệm cho đồng chí Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế triệu tập hội nghị thống nhất các tổ chức Cộng sản vào tháng 2 - 1930” [17, tr.20]. Năm 1989, Hoàng Phong cho biết Quốc tế Cộng sản đã kịp thời gửi thư cho các nhóm cộng sản Đông Dương (ngày 27 - 10 -

1929). Mặc dù không nêu cụ thể bức thư đã đến tay những người cộng sản Đông Dương như thế nào, nhưng Hoàng Phong khẳng định bức thư “đã góp phần giải quyết được những mâu thuẫn nội bộ và chấm dứt sự chia rẽ trong các nhóm cộng sản để tiến tới thành lập một đảng cộng sản thống nhất trong cả nước” [18, tr.26].

Loại ý kiến thứ hai, Nguyễn Ái Quốc giữ vai trò chủ động, sáng tạo trong việc hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam đầu năm 1930.

Lê Văn Tích, dựa trên các tài liệu: *Sơ thảo lịch sử phong trào cộng sản ở Đông Dương* của Hồng Thế Công, Tài liệu Kỷ niệm 7 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương (viết ngày 30 / 12 / 1936), Báo cáo của Lê Hồng Phong gửi Quốc tế Cộng sản, Thư của Ban chấp hành Đảng Cộng sản Đông Dương gửi Quốc tế Cộng sản để ngày 17 - 4 - 1931, khẳng định Nguyễn Ái Quốc đã nảy ra “sáng kiến” hợp nhất các tổ chức cộng sản khi chưa biết đến Thư hoặc Nghị quyết của Quốc tế Cộng sản [19, tr.24].

Theo Trịnh Nhu, Nghị quyết của Quốc tế Cộng sản được soạn thảo vào 10 - 1929, đến cuối 11 - 1929 văn bản Nghị quyết mới được thông qua. Trong khi đó, Nguyễn Ái Quốc từ Xiêm tới Trung Quốc để triệu tập Hội nghị ngày 23 - 12 - 1929, Hội nghị diễn ra ngay sau đó, vì vậy Nghị quyết “không thể chuyển kịp tới đồng chí Nguyễn Ái Quốc trong thời gian diễn ra Hội nghị thành lập Đảng” [7, tr.31].

Đinh Xuân Lý dựa trên *Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản* để ngày 18 - 02 - 1930, *Lời kêu gọi nhân dịp thành lập Đảng và Báo cáo tóm tắt Hội nghị thành lập Đảng* đi đến kết luận “Nguyễn Ái Quốc với tư cách là đại diện của Quốc tế Cộng sản, đã chủ động triệu tập và chủ trì Hội nghị” [20, tr.9].

2.2. Vai trò chủ động của Nguyễn Ái Quốc trong soạn thảo các văn kiện của Hội nghị hợp nhất

Ý kiến phổ biến cho rằng Cương lĩnh chính trị đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc chủ động soạn thảo. Khẳng định Nguyễn Ái Quốc là người “soạn thảo” hoặc “khởi thảo” bản Cương lĩnh chính trị đầu tiên có các nhà nghiên cứu: Song Thành, Phan Ngọc Liên, Lê Mậu Hãn, Chu Đức Tính, Nguyễn Trọng Phúc, Vũ Quang Hiển, Trịnh Nhu, Trần Đức Cường, Phùng Đức Thắng... hoặc theo Nguyễn Bá Linh: “Chính cương văn tắt, Sách lược văn tắt và Lời kêu gọi do Hồ Chí Minh vạch ra” [21, tr.16]. Theo Nguyễn Trọng Phúc, Nguyễn Ái Quốc “chủ động soạn thảo những văn kiện cần thiết để các đại biểu thảo luận đi đến thống nhất về tổ chức, về đường lối chính trị và hệ tư tưởng của Đảng” [22, tr.9].

Tuy nhiên, trong hồi ký của Nguyễn Thiệu - người tham gia Hội nghị hợp nhất có đoạn: “Văn kiện quan trọng nhất là “Lời kêu gọi của Đảng Cộng sản Việt Nam” Chúng tôi nhất trí đề nghị đồng chí Vương đàm đương nhiệm vụ quan trọng này.... Ngoài ra, chúng tôi phân công nhau thảo ra Điều lệ, Chính cương, Sách lược tóm tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam...” [23, tr.3-4], [1, tr.7-8]. Nếu theo hồi ký này, Nguyễn Ái Quốc chỉ viết Lời kêu gọi, các văn kiện khác là do các đại biểu phân công nhau soạn thảo. Đến tháng 2 - 1992, Nguyễn Văn Khoan kể lại chuyện phỏng vấn Trịnh Đình Cửu - cũng là người dự Hội nghị hợp nhất đầu năm 1930, theo đó, ông Trịnh Đình Cửu cho biết: “Để cương, chính sách...do đồng chí Nguyễn Ái Quốc đưa ra, văn bản đã viết sẵn, mọi người đều nhất trí” [21, tr.35].

Cho đến những năm 90, thế kỷ XX, bước sang những năm đầu thế kỷ XXI, phần đa các

nà nghiên cứu có xu hướng khẳng định sự độc lập, chủ động, sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong biên soạn Cương lĩnh chính trị đầu tiên. Thậm chí, Lê Mậu Hân còn gọi Cương lĩnh chính trị đầu tiên là Cương lĩnh Hồ Chí Minh [5, tr.21]. Để khẳng định Nguyễn Ái Quốc soạn thảo các văn kiện tại Hội nghị hợp nhất, các tác giả dựa trên nội dung của *Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản* ngày 18 - 2 - 1930, *Lời kêu gọi nhân dịp thành lập Đảng*, *Báo cáo tóm tắt hội nghị đế* ngày 7 - 2 - 1930 (các văn kiện này đều do Nguyễn Ái Quốc soạn và đã được đưa vào bộ Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 2) và dựa trên nội dung của Cương lĩnh trong sự đổi sánh với chủ trương của Quốc tế Cộng sản và Luận cương chính trị thông qua tại Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương lâm thời tháng 10 - 1930.

Kết luận

Các nghiên cứu thống nhất trong việc khẳng định Nguyễn Ái Quốc chủ động, sáng tạo trong việc đặt tên Đảng, chủ trương giải quyết vấn đề Đảng trong khuôn khổ mỗi nước Đông Dương; trong soạn thảo Cương

lĩnh chính trị đầu tiên; và trong phương pháp hợp nhất các tổ chức cộng sản. Để khẳng định tính đúng đắn, sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc, các tác giả dựa trên sự so sánh những tư tưởng và hành động của Nguyễn Ái Quốc với quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, của Quốc tế Cộng sản và những chỉ thị của Quốc tế Cộng sản, người đứng đầu khác của phong trào cách mạng vô sản trên thế giới. Ý kiến cho rằng Quốc tế Cộng sản kịp thời chỉ đạo việc thành lập Đảng ở Việt Nam xuất hiện những năm 80 thế kỷ XX. Ý kiến Nguyễn Ái Quốc chủ động trong việc triệu tập đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng sang Hương Cảng, Trung Quốc để hợp nhất các tổ chức này trở thành Đảng Cộng sản Việt Nam; đồng thời Nguyễn Ái Quốc chủ động, sáng tạo soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên xuất hiện từ những năm 1990 và trở thành ý kiến phổ biến. Các tác giả khẳng định những nội dung này dựa trên cơ sở những nguồn tài liệu mới, đáng tin cậy.■

Tài liệu tham khảo:

- [1] Nguyễn Nghĩa (1964), “Góp thêm một số tư liệu về công cuộc hợp nhất các tổ chức Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam và vai trò của đồng chí Nguyễn Ái Quốc”, *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử* (59).
- [2] Phạm Sang (1993), “Chủ tịch Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước Đông Dương”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (1).
- [3] Nguyễn Văn Chung (2015), “Tìm hiểu về chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc độc lập của Hội nghị thành lập Đảng năm 1930”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (3).
- [4] Trần Văn Hải (2012), “Nguyễn Ái Quốc với Hội Nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (2).
- [5] Lê Mậu Hân (1998), “Giữ vững quyền lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam nhìn từ bài học lịch sử cách mạng giải phóng dân tộc”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (8).
- [6] Lê Mậu Hân (2009), “Tư tưởng độc lập tự do với chiến lược đoàn kết toàn dân tộc”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (12).

- [7] Trịnh Nhu (2000), “Nguyễn Ái Quốc với sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (3).
- [8] Hồ Tố Lương (2008), “Cách mạng tháng Tám - Sự vận dụng sáng tạo lý luận cách mạng giải phóng dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam”, *Tạp chí Lịch sử Quân sự* (8).
- [9] Lê Ngọc (1992), “Chính cương văn tắt - một mẫu mực về tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (1).
- [10] Doãn Hùng (1996), “Tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (1).
- [11] Triệu Quang Tiến (2001), “Độc lập, tự chủ, sáng tạo - một bài học lớn của Đảng ta trong hơn 70 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (2).
- [12] Phạm Hồng Chương (2003), “Hồ Chí Minh vận dụng sáng tạo Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản vào những vấn đề chính trị đầu tiên của Đảng ta”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (4).
- [13] Đảng Cộng sản Việt Nam (2002), *Văn kiện Đảng Toàn tập, Tập I*, Nxb. Chính trị Quốc gia.
- [14] Vũ Lan, Phương Hạnh (1997), “Châu Văn Liêm, Bí thư An Nam Cộng sản Đảng”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (6).
- [15] Phạm Xanh (2015), “Trở lại việc hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam đầu năm 1930”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (1).
- [16] Đinh Xuân Lý (2015), “Những sáng tạo của Hồ Chí Minh trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (1).
- [17] Nguyễn Thành (1988), “Đại hội lần thứ VI Quốc tế Cộng sản với phong trào cách mạng Đông Dương”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (4).
- [18] Hoàng Phong (1989), “Quốc tế Cộng sản với việc chuẩn bị và thành lập Đảng ta 1920 - 1930”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (1).
- [19] Lê Văn Tích (2009), “Nguyễn Ái Quốc với Quốc tế Cộng sản”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (1).
- [20] Đinh Xuân Lý (2009), “Quốc tế Cộng sản với quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử* (400).
- [21] Nguyễn Bá Linh (1993), “Những nhân tố quyết định sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (2).
- [22] Nguyễn Trọng Phúc (2014), “Hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc ở Trung Quốc 1924 - 1941”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (11).
- [23] Nguyễn Thiệu (2005), “Nhớ về mùa xuân thành lập Đảng”, *Tạp chí Lịch sử Đảng Quân sự* (2), tr.1-4.
- [24] Nguyễn Văn Khoan (1992), “Gặp một đại biểu Đông Dương Cộng sản Đảng đi dự Hội nghị thống nhất các tổ chức cộng sản”, *Tạp chí Lịch sử Đảng* (2).